

Bản án số: 57/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 07/7/2017
V/v: *Tranh chấp ly hôn,
nuôi con.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÊ THỊ DUYÊN

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông NGUYỄN HOÀNG ĐỨC

2/ Ông ĐỖ THÀNH NGỌC

- Thư ký phiên tòa: Bà PHẠM THỊ HỒNG NHUNG - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà NGUYỄN THỊ HUỲNH NHƯ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 261/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2017 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2017/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2017/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **NGUYỄN THỊ HỒNG N**, sinh năm 1991 - (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 1, ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Anh **LÊ THIÊN C**, sinh năm 1988 - (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 5/3^B, ấp L, xã T, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 4 năm 2017 và lời khai của chị Nguyễn Thị Hồng N trình bày như sau:

Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Lê Thiên C tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 4, thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh vào ngày 16/10/2009. Sau khi cưới vợ chồng sống chung nhà của cha mẹ chồng. Trong thời gian chung sống do anh C đi làm ăn xa và có quan hệ tình cảm bất chính với nhiều người phụ nữ khác, chị N phát hiện và anh C cũng đã thừa nhận, do đó vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc, anh C đã bỏ đi sống với người phụ nữ khác từ tháng 8/2015 đến nay, chị N mang 02 con về nhà cha mẹ ruột ở. Từ ngày anh C bỏ đi đến nay vợ chồng không liên lạc với nhau, anh C cũng không quan tâm đến mẹ con chị, vợ

chồng không còn tình cảm với nhau. Do đó, chị N yêu cầu được ly hôn với anh C để ổn định cuộc sống.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung: Lê Chí N, sinh ngày 13/8/2009 và Lê Ngọc Bích T, sinh ngày 26/9/2012, cả 02 con đang sống chung với chị N. Chị N yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 10/5/2017 ông Lê Tùng T là cha ruột của anh Lê Thiện C trình bày: Từ trước đến nay anh C có đăng ký hộ khẩu thường trú và sống chung với ông tại số nhà 5/3^B (số mới 12), Tổ 18, Hẻm 18, ấp L, xã T, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, anh C làm nghề sửa xe mô tô ở huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh nên cũng thường về nhà ông. Ông không biết mâu thuẫn giữa chị N và anh C nên không có ý kiến. Ông đồng ý nhận các văn bản của Tòa án gửi cho anh C và cam kết giao lại cho anh C. Tòa án đã tiến hành triệu tập anh C nhiều lần nhưng anh C không lần nào có mặt nên không thu thập được lời khai của anh C.

Tại phiên tòa, chị N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không có ý kiến gì khác.

**** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành:***

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N đối với anh C, giao 02 con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận chị N không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung do chị N trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Thiện C có đăng ký hộ khẩu thường trú và đang sinh sống tại số nhà 5/3^B, Tổ 18, ấp L, xã T, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Anh C là bị đơn trong vụ án đã được triệu tập hợp lệ hai lần đến tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh C theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án:

Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Lê Thiện C tự nguyện chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Theo chị N trình bày do anh C bỏ nhà đi để chung sống với người phụ nữ khác thời gian đã 02 năm nay không còn quan tâm đến đời sống của chị và hai con, vợ chồng cũng không còn liên lạc với nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị N đối với anh C là có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Xét thấy từ khi chị N và anh C sống ly thân đến nay, chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con, nguyện vọng của cháu N cũng muốn sống chung với mẹ nên cần giao hai con chung cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng là

phù hợp với điều kiện nuôi dưỡng và chăm sóc con chung của chị N, ghi nhận chị N không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị N trình bày không có, ghi nhận chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng N đối với anh Lê Thiện C. Chị N và anh C không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng với nhau.

- Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng Lê Chí N, sinh ngày 13/8/2009 và Lê Ngọc Bích T, sinh ngày 26/9/2012. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Anh C có quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003925 ngày 13 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, chị N đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho chị Nguyễn Thị Hồng N biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Lê Thiện C vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- Chi cục THA DS huyện Hòa Thành;
- **UBND Phường 4, TPTN;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP (D).

(Đã ký)

LÊ THỊ DUYÊN